

Số: 01/2021/QĐST-DS

Đàm Dơi, ngày 05 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Huỳnh Ngọc Mai.

Thư ký phiên họp: Bà Hà Thị Diễm My – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi tham gia phiên họp: Ông Võ Việt Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 474/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2020/QĐST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1958; Trú tại: Khóm 4, thi trấn Đàm D, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Trần Thị M, sinh năm 1932; trú tại: Khóm 4, thi trấn Đàm D, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

+ Bà Nguyễn Xuân M; trú tại: Ấp Tân Đ, xã Tân D, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

+ Bà Nguyễn Bạch T, sinh năm 1951; trú tại: Ấp Bến B, xã Quách Phẩm B, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Hùng D, sinh năm 1951; trú tại: Khóm 1, phường 8, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

+ Bà Nguyễn Kim Ph, sinh năm 1955; trú tại: Khóm 4, thi trấn Đàm D, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

+ Bà Nguyễn Kim Đ, sinh năm 1963; trú tại: Khóm 1, phường 8, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ, lời trình bày tại phiên họp ngày 15/12/2020 và phiên họp ngày 05/01/2021 thể hiện:

Bà Trần Thị M và ông Nguyễn Văn X (là cha mẹ của ông) có tất cả 5 người con gồm: Nguyễn Xuân M, Nguyễn Bạch T, Nguyễn Hùng D, Nguyễn Kim Ph, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Kim Đ. Cha ông mất vào năm 2018, mẹ ông là bà M trước đây sống cùng ông D tại Cà Mau, ông D có quản lý một phần tài sản của bà M để làm chi phí cho việc chăm sóc. Quá trình ông D chăm sóc được khoảng 15 tháng thì ngưng việc nuôi dưỡng và giao về cho ông mà không giao lại tài sản của bà M. Theo ông Đ xác định mẹ ông là cụ bà Trần Thị M không còn nhận thức được hành vi của mình khoảng 5 năm nay, hiện tại sức khỏe rất yếu. Khoảng hơn 1 tháng nay ông đã giao bà M lại cho con ông D (Nguyễn Văn T, trú tại: khóm 4, thị trấn Đầm D, huyện Đầm D) chăm sóc do sức khỏe ông không tốt. Ông Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị M mất năng lực hành vi dân sự và cử ông làm người giám hộ cho bà M để đứng ra khởi kiện ông D đòi lại tài sản cho bà M.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hùng D trình bày: Trước đây cha mẹ ông sống độc lập, khi lớn tuổi thì sống cùng bà Ph, đến khi cha ông mất thì bà Ph không nuôi bà M mà giao cho bà Đ nuôi. Các anh em trong gia đình thống nhất ai nuôi cha mẹ thì được hưởng tài sản. Bà Đ nuôi bà M được 6 tháng do không đứng tên được trên giấy tờ về tài sản nên giao lại cho ông Đ nuôi. Ông Đ nuôi không được bao lâu thì đòi đưa bà M vào Viện dưỡng lão, các anh em họp lại không thống nhất việc đưa bà M vào Viện dưỡng lão nên thỏa thuận giao cho vợ chồng ông D nuôi. Ông Đ trực tiếp chở bà M đến nhà ông giao, đồng thời có kèm theo tài sản của bà M là 200.000.000 đồng, 2 chỉ vàng 18k và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên ông X để làm chi phí nuôi dưỡng. Nuôi được khoảng 16 tháng thì nguồn tiền đã hết, ông D muốn bán đất để tiếp tục nuôi bà M thì ông Đ tranh chấp, không cho bán. Qua yêu cầu của ông Đ ông thống nhất tuyên bố bà M mất năng lực hành vi dân sự, đối với yêu cầu cử ông Đ làm người giám hộ cho bà M ông không thống nhất do thực tế hiện nay ông Đ không trực tiếp nuôi bà M mà do con ông là Nguyễn Văn T nuôi. Chi phí cho việc nuôi dưỡng do bà M và bà Ph đóng góp ban đầu, gần đây mới thỏa thuận các anh em sẽ góp tiền lại nuôi bà M. Liên quan đến vấn đề giám hộ ông yêu cầu bà M làm người giám hộ cho bà M.

Theo biên bản ghi lời khai ngày 25/12/2020 của Tòa án đối với bà Nguyễn Bạch T, bà T khai: Qua yêu cầu của ông Đ về việc tuyên bố bà M mất năng lực hành vi dân sự bà thống nhất vì mẹ bà đã mất trí nhớ khoảng 5 năm nay. Riêng yêu cầu của ông Đ là được làm người giám hộ cho bà M thì bà không có ý kiến vì ông Đ chăm sóc bà M chưa tốt. Bà xin từ chối làm người giám hộ cho bà M và xin từ chối tham gia việc giải quyết vụ việc tại Tòa án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Kim Ph và bà Nguyễn Kim Đ có văn bản trình bày ý kiến ngày 15/12/2020 là thống nhất với yêu cầu ông Đ, yêu cầu tuyên bố bà M mất năng lực hành vi dân sự, thống nhất cử ông Đ là người giám hộ và xin được từ chối tham gia phiên họp.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Xuân M Tòa án đã thông báo họp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà M không có ý kiến gì đối với yêu cầu của ông Đ.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ việc kể từ khi thụ lý đến tại phiên họp đã thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự nên không có kiến nghị gì và đề nghị: Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ về việc tuyên bố bà Trần Thị M mất năng lực hành vi dân sự; Không chấp nhận yêu cầu của ông Đ về việc cử ông làm người giám hộ cho bà M do vượt quá phạm vi yêu cầu ban đầu. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn cho ông Nguyễn Văn Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đầm D nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Ông Nguyễn Văn Đ có đơn yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị M, sinh năm 1932, cư trú tại: Khóm 4, thị trấn Đầm D, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau mất năng lực hành vi dân sự. Tòa án nhân dân huyện Đầm D thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Bà Nguyễn Xuân M, bà Nguyễn Thị Bạch T, bà Nguyễn Kim Ph, bà Nguyễn Kim Đ vắng mặt nên Tòa án căn cứ vào khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự mở phiên họp vắng mặt những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là phù hợp, đúng quy định.

[2] *Xét về nội dung yêu cầu*:

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên họp ông Đ xác định bà M mất trí nhớ khoảng 5 năm nay, sức khỏe yếu nên ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà M mất năng lực hành vi dân sự, đồng thời cử ông làm người giám hộ để đứng ra khỏi kiện đòi tài sản cho bà M.

Theo kết luận số 322/2020/KLGD ngày 04/12/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam bộ kết luận:

- Về y học: Hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: Mất trí Alzheimer (F100-ICD10), mức độ trung bình.

- Về năng lực: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Căn cứ vào kết luận nêu trên và Quan điểm của Viện kiểm sát, ý kiến của ông Đ, bà T, bà Ph và bà Đ xét thấy yêu cầu của ông Đ về việc tuyên bố bà Trần Thị M mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

Đối với yêu cầu của ông Đ về việc cử ông là người giám hộ cho bà M thấy rằng: Theo quy định tại Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự quy định về tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi:

“Trường hợp chấp nhận yêu cầu thì Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Trong quyết định tuyên bố bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, Tòa án phải xác định người đại diện theo pháp luật của người hạn chế năng lực hành vi dân sự và phạm vi đại diện.

Trong quyết định tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì Tòa án phải chỉ định người giám hộ, xác định quyền và nghĩa vụ của người giám hộ”.

Đôi chiếu với quy định trên thì yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự không thuộc trường hợp phải cử người giám hộ, đồng thời yêu cầu này vượt quá phạm vi áp dụng theo Điều 361 Bộ luật tố tụng dân sự do các đương sự có tranh chấp về việc cử người giám hộ. Thủ tục đăng ký giám hộ được thực hiện theo quy định tại Điều 20, Điều 21 Luật hộ tịch năm 2014 là thủ tục hành chính cấp xã. Trường hợp không thể thực hiện việc đăng ký giám hộ tại xã do có tranh chấp theo khoản 1 Điều 54 Bộ luật dân sự thì có quyền khởi kiện tại Tòa án yêu cầu giải quyết tranh chấp về cử người giám hộ bằng vụ án dân sự khác chứ không xem xét giải quyết trong vụ việc dân sự nên yêu cầu của ông Đ về việc cử ông làm người giám hộ cho bà M không được xem xét giải quyết trong vụ việc này.

[3] *Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:* Ông Đ không phải chịu (có đơn xin miễn).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, Điều 149, khoản 3 Điều 367, khoản 1 Điều 376, Điều 378, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ về việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố bà Trần Thị M, sinh năm 1932; trú tại: Khóm 4, thị trấn Đầm D, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau mất năng lực hành vi dân sự.

- Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ về việc cử ông làm người giám hộ cho bà M.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn Đ không phải chịu (có đơn xin miễn án phí).

Ông Nguyễn Văn Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày quyết định này được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện Đầm Dơi;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA
PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Huỳnh Ngọc Mai